

**HỘI ĐỒNG THI TUYỂN
CÔNG CHỨC
TỔNG CỤC HẢI QUAN NĂM 2020**

ĐỀ THI SỐ 01

**ĐỀ THI
MÔN NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH
NGẠCH KIỂM TRA VIÊN HẢI QUAN**

Ngày thi: 11/7/2020

Thời gian: 180 phút

(Không kể thời gian giao đề)

Câu hỏi 1. Hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh vượt định mức miễn thuế:

- A. Không phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
- B. phải làm thủ tục hải quan
- C. phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu
- D. phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh

Câu hỏi 2. Hàng hóa cung ứng phục vụ phương tiện vận tải xuất cảnh, quá cảnh phải làm thủ tục hải quan như đối với

- A. hàng hóa nhập khẩu
- B. hàng hóa xuất khẩu
- C. hàng hóa ưu tiên
- D. hàng hóa miễn thuế

Câu hỏi 3. Trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu là:

- A. giá thực tế của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất, không bao gồm phí bảo hiểm và phí vận tải quốc tế.
- B. giá bán của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất, không bao gồm phí bảo hiểm và phí vận tải quốc tế.
- C. giá FOB của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất, không bao gồm phí bảo hiểm và phí vận tải quốc tế.
- D. giá CIF của hàng hóa tính đến cửa khẩu xuất, không bao gồm phí bảo hiểm và phí vận tải quốc tế.

Câu hỏi 4. Cơ quan hải quan xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu trên cơ sở kiểm tra:

- A. nội dung khai của người khai hải quan
- B. chứng từ thuộc hồ sơ hải quan
- C. kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa;
- D. Tất cả đều đúng

Câu hỏi 5. Trách nhiệm của người khai hải quan trong việc kê khai, tính thuế, nộp thuế và các khoản thu khác

- A. Kỹ thuật: kinh thuật, chính xác, trung thực, đầy đủ, đồng thời ngắn và chi tiết
như sau: văn bản khoa, công thức, quy định của pháp luật về thuế, quy định của pháp luật về thuế, phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan.
- B. Chữ cách quyết định của cơ quan hải quan về thuế và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật về thuế, phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan.
- C. Chữ cách quyết định của cơ quan hải quan về thuế và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật về thuế, phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật có liên quan.
- D. Tất cả đều đúng

Câu hỏi 6. Tài sản đã chuyển của cá nhân, gia đình, tổ chức:

- A. phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan
- B. không phải làm thủ tục hải quan, chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan
- C. phải làm thủ tục hải quan
- D. phải làm thủ tục hải quan, không chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan

Câu hỏi 7. Thời hạn kiểm tra sau thông quan được xác định trong quyết định kiểm tra, nhưng tối đa là:

- A. 10 ngày làm việc
- B. 15 ngày làm việc
- C. 10 ngày
- D. 15 ngày

Câu hỏi 8. Người xuất cảnh, nhập cảnh mang theo ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam tiền mặt, vàng và chuyển nhượng, vang, kim loại quý, đồ quý:

- A. Không phải chịu sự kiểm tra
- B. Không phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan
- C. phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan
- D. phải chịu giám sát hải quan

Câu hỏi 9. Hàng hóa mua từ phương tiện vận tải nhập cảnh phải làm thủ tục hải quan như sau:

- A. hàng hóa chưa trả
- B. hàng hóa xuất khẩu
- C. hàng hóa ưu tiên
- D. hàng hóa miễn thuế

Câu hỏi 10. Thủ tục quyền quyết định kiểm tra sau thông quan áp dụng với người khai hải quan:

- A. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định kiểm tra sau thông quan trong phạm vi toàn quốc

- B. Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan quyết định kiểm tra sau thông quan trong phạm vi toàn quốc;
- C. Cục trưởng Cục Hải quan quyết định kiểm tra sau thông quan trong địa bàn quản lý của Cục;
- D. Tất cả đều đúng

Câu hỏi 11. Người xuất cảnh, nhập cảnh mang theo ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam tiền mặt, đồng curren chuyển nhượng, vàng, kim loại quý, đá quý:

- A. Không phải chịu sự kiểm tra;
- B. Không phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan;
- C. phải chịu sự kiểm tra, giám sát hải quan;
- D. phải chịu giám sát hải quan.

Câu hỏi 12. Hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh vượt định mức miễn thuế:

- A. Không phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
- B. phải làm thủ tục hải quan;
- C. phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
- D. phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng dịch vụ buôn chinh, chuyển phát nhanh.

Câu hỏi 13. Hàng hóa tạm xuất khẩu mà không tái nhập khẩu, hàng hóa tạm nhập khẩu mà không tái xuất khẩu nếu được bán, tặng, trao đổi thì:

- A. phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
- B. không phải làm thủ tục hải quan;
- C. không phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
- D. phải làm thủ tục hải quan.

Câu hỏi 14. Hàng hóa tạm nhập khẩu để bán tại cửa hàng miễn thuế nếu chuyển bến Mỹ một lần:

- A. Không phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa nhập khẩu;
- B. phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa nhập khẩu;
- C. phải làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa quá cảnh;
- D. Không làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa quá cảnh.

Câu hỏi 15. Hàng hóa bán tại cửa hàng miễn thuế làm thủ tục hải quan tại:

- A. Chi cục Hải quan quản lý cửa hàng miễn thuế;
- B. Chi cục Hải quan cửa khẩu;
- C. Cục Hải quan quản lý cửa hàng miễn thuế;
- D. Chi cục Hải quan.

Câu hỏi 16. Thủ tục hải quan gồm những và thủ tục hải quan tài sản được thực hiện tại:

- A. Chỉ của Hải quan
- B. Chỉ của Hải quan cửa khẩu
- C. Cửa Hải quan
- D. Cửa Hải quan cửa khẩu.

Câu hỏi 17. Thủ tục giao, trả hànhIZE:

- A. Không được miễn trừ, miễn giảm tax hải quan.
- B. Được miễn tax nhưng không được miễn giảm tax hải quan.
- C. Được miễn thuế, miễn giảm tax hải quan.
- D. miễn giảm tax hải quan.

Câu hỏi 18. Mwang hia là quá cảnh, tạm trú; Dành mục hàng hóa cầm xuất khẩu, cầm nhập khẩu thì:

- A. Nghìnêm cầm vận xuất khẩu
- B. Nghìnêm cầm vận nhập khẩu
- C. Nghìnêm cầm vận xuất khẩu, nhập khẩu
- D. Nghìnêm cầm hàng nhập khẩu, tạm xuất khẩu

Câu hỏi 19. Các loại hàng hóa يتم nhập khẩu, tạm xuất khẩu bao gồm:

- A. Phương tiện giao thông để chở hàng hóa
- B. Máy móc, thiết bị, dụng cụ nghề nghiệp để phục vụ công việc trong thời hạn nhập khẩu
- C. Máy móc, thiết bị, phương tiện thi công, khuôn, mẫu theo các hợp đồng thuê, mượn để sản xuất, thi công
- D. Tất cả đều đúng

Câu hỏi 20. Điều kiện áp dụng chỉ thị ủy ban thủ tục hải quan, chỉ thị kiểm tra, giám sát hải quan với doanh nghiệp:

- A. Tùy theo pháp luật về hải quan, pháp luật về thuế trong 05 năm liên tục
- B. Có 05 năm kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu hàng năm đạt 1000 tỷ đồng
- C. Chịp hành 05 quy định của pháp luật về hải quan, kiểm tra
- D. Tất cả đều đúng

Câu hỏi 21. Quyết định kiểm tra sau thông qua bài thi với người knew hải quan phải gửi cho người chịu hải quan trong thời hạn kể từ ngày thi

- A. 05 ngày
- B. 05 ngày làm việc
- C. 05 ngày

D. 05 ngày làm việc

Câu hỏi 22. Hàng hóa là quá khổ, nặng:

- A. Không phải được làm thủ tục hải quan.
- B. phải được làm thủ tục hải quan.
- C. Không phải được làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
- D. phải được làm thủ tục hải quan như đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Câu hỏi 23. Nơi nhận đơn để nghị tạm dừng làm thủ tục hải quan:

- A. Chi cục Hải quan.
- B. Tổng cục Hải quan.
- C. Cục Hải quan.
- D. Chi cục Hải quan thuộc thành phố.

Câu hỏi 24. Trách nhiệm của doanh nghiệp được áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan:

- A. Ông kinh doanh năm trong năm cho cơ quan hải quan báo cáo kiểm toán, báo cáo tài chính.
- B. Chấp hành các quy định về kiểm tra, giám sát của cơ quan hải quan.
- C. Thường xuyên cho cơ quan hải quan quyền доступ tự lý và phạm pháp hoặc vi phạm, có hành vi lừa đảo, cản trở, đe dọa, đe dọa cơ quan hải quan đối với doanh nghiệp.
- D. Tái cơ sở điều động.

Câu hỏi 25. Nơi nhận đơn để nghị kiểm tra, giám sát hải quan:

- A. Chi cục Hải quan.
- B. Tổng cục Hải quan.
- C. Cục Hải quan.
- D. Cơ quan giám sát hải quan.

Câu hỏi 26. Thời hạn kiểm tra sau thông quan tại bến với người khai hải quan được xác định trong quyết định kiểm tra, nhưng tối đa là:

- A. 5 ngày làm việc.
- B. 7 ngày làm việc.
- C. 10 ngày làm việc.
- D. 15 ngày làm việc.

Câu hỏi 27. Biểu kiện áp dụng chế độ ưu tiên thủ tục hải quan, chế độ kiểm tra, giám sát hải quan với doanh nghiệp:

- A. 5 biểu kiện.

- B. 6 Điều kiện
- C. 7 Điều kiện
- D. 8 Điều kiện

Câu hỏi 28. Tờ khai hải quan có giá trị làm thủ tục hải quan trong thời hạn .. ngày kể từ ngày đóng ký.

- A. 10
- B. 15
- C. 20
- D. 25

Câu hỏi 29. Thời hạn xác định số thuế chính thức phải nộp kể từ ngày gửi phòng hàng hóa:

- A. không quá 15 ngày
- B. không quá 20 ngày
- C. không quá 25 ngày
- D. không quá 30 ngày

Câu hỏi 30. Hàng hóa được thông quan khi nào

- A. trong khi đã hoàn thành thủ tục hải quan.
- B. sau khi đã hoàn thành thủ tục hải quan.
- C. Trước khi đã hoàn thành thủ tục hải quan.
- D. sau khi đã hoàn thành thủ tục hải quan 1 ngày

Câu hỏi 31. Thủ trưởng không chấp nhận đồng ký tờ khai hải quan, cơ quan hải quan thông báo lý do bằng cho người khai hải quan biết.

- A. Văn bản giấy
- B. Văn bản giấy hoặc qua phương thức điện tử
- C. Phương thức điện tử
- D. Văn bản

Câu hỏi 32. Việc kiểm tra thực tế hàng hóa công với người khai hải quan do thủ trưởng cơ quan hải quan nơi lưu giữ hàng hóa quyết định và chịu trách nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- A. Để bảo vệ an ninh,
- B. Để bảo vệ vệ sinh, môi trường
- C. Có dấu hiệu vi phạm pháp luật
- D. Tất cả đều đúng

Câu hỏi 33. Trường hợp người khai quan không đồng ý với việc xác định số thuế phải nộp của cơ quan hải quan thì:

- A. Được quyền phản đối
- B. Được quyền phản
- C. Được quyền đưa ra lý do
- D. Được quyền phản bác

Câu hỏi 34. Kiểm tra hồ sơ hải quan được thực hiện thông qua:

- A. Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan hoặc thực hiện bằng tay công chức hải quan.
- B. Thực hiện bằng công chức hải quan
- C. Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan
- D. Phản án hải quan

Câu hỏi 35. Người khai hải quan phải khai các tiêu chí thông tin từ khai hải quan.

- A. Đầy đủ, chính xác
- B. Đầy đủ, chính xác, rõ ràng
- C. đầy đủ, chính xác, rõ ràng, chi tiết
- D. đồng, đầy đủ, chính xác, rõ ràng,

Câu hỏi 36. Thời hạn nộp tờ khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu, nộp trước ngày hàng hóa đến cửa khẩu hoặc trong thời hạn kể từ ngày hàng hóa đến cửa khẩu

- A. 10 ngày
- B. 15 ngày
- C. 20 ngày
- D. 30 ngày

Câu hỏi 37. Tờ khai hải quan đã đăng ký

- A. Không thể bị làm thủ tục hải quan
- B. Không giá trị làm thủ tục hải quan
- C. có giá trị làm thủ tục hải quan
- D. Chỉ có giá trị làm thủ tục hải quan trong một số trường hợp

Câu hỏi 38. Hàng hóa nào thì được ưu tiên kiểm tra trước:

- A. Thực vật sống
- B. động vật, thực vật sống, kho báu quốc
- C. động vật sống
- D. Động vật, thực vật sống, kho báu quốc, hàng hóa đặc biệt khác

Câu hỏi 36. Giảm sốt tái phát được thực hiện bằng cách phun sương sét

- A. Nâng phòng hải quan;
 - B. Giảm sốt huy động công chức hải quan thrué;
 - C. Sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật;
 - D. Tái cơ cấu đồng.

Câu hỏi 38. Viết xóm tra thực tế hàng hóa vắng mặt người kinh doanh
tín hành dưới tên Thành Phố.

- A. Khiêm hạ không cầm nhả qua mày em.
 - B. Khiêm hạ không thuộc về kỹ thuật, các biến phái ngược và khái niệm cơ quan học.
 - C. Khiêm hạ là khiêm hạ trực tiếp với sự chung kết của hai điện cơ quan nhà nước tại khu vực của Anh, theo đó có một nghĩa văn-hóa, thành ngữ là khinh khong, khinh khéo, khinh khéo. Việc khen hạ phải được lập thành văn bản có chữ ký của các bên liên quan.
 - D. Tất cả đều đúng.

Câu hỏi 40. Hỗn hán thuộc một trong các trường hợp nào sau đây được miêu tả ở trên?

- A. Hàng hóa phải tuân thủ quy định giao dịch
 - B. Hàng hóa chuyển động phải tuân thủ quy định, an ninh
 - C. Hàng hóa thuộc trường hợp đặc biệt khác theo quyết định của Bộ trưởng BCTC
 - D. Tất cả đều đúng

On the other hand, the new model has the same effect as the old one.

- A. Khoa và tiếp thị thời trang quen, tiếp xúc với sinh viên trường Kỹ thuật số và thời trang
 - B. Giao hàng nhanh, phương tiện vận tải hiện đại đảm bảo quy định để giảm thiểu thời gian hàng hóa phương tiện vận tải
 - C. Nhập khẩu và phân phối các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu đảm bảo tuân thủ về thuế, phí, lệ phí và quy định khác của pháp luật và pháp quy
 - D. Tôn trọng người

Click here if you want to open the code editor to edit or add your own.

... sau khi người ta đã quen tiếp xúc với nó sẽ có thể quen thuộc quy định của Luật này.

- A. Không quá 15 ngày
 B. Không quá 10 ngày
 C. Ngày
 D. Không quá 20 ngày

Câu hỏi 43. Chứng từ thuộc bộ tư pháp là:

- A. chứng từ giấy hoặc chứng từ điện tử
- B. chứng từ giấy
- C. chứng từ điện tử
- D. chứng từ giấy, chứng từ điện tử, chứng từ trực tuyến.

Câu hỏi 44. Chủ thể nào quy định mẫu và khái niệm, việc sử dụng bộ khái niệm và chứng từ they thi từ khái niệm:

- A. Bộ trưởng Bộ Tài chính
- B. Bộ Tài chính
- C. Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan
- D. Thủ tướng

Câu hỏi 45. Cơ sở dữ liệu thống tin Hải quan bao gồm:

- A. Thông tin về hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh,
- B. Thông tin về phương tiện xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh;
- C. Thông tin về tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh;
- D. Tất cả đều đúng

Câu hỏi 46. Thời hạn nộp tờ khai Hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đã nộp thuế không late sau thời gian quy định là ... ngày

- A. 3
- B. 4
- C. 5
- D. 6

Câu hỏi 47. Cơ sở dữ liệu thống tin Hải quan được quản lý:

- A. Chuyển nghiệp, hợp đồng
- B. Hợp đồng, thông tin
- C. Báo cáo
- D. Ám chỉ

Câu hỏi 48. Địa điểm tiếp nhận, đăng ký và kiểm tra hồ sơ Hải quan là:

- A. Trụ sở Cục Hải quan, Chi nhánh Hải quan;
- B. Địa điểm theo quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;
- C. Địa điểm khác do Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan quyết định trong trường hợp cần thiết;
- D. Tất cả đều đúng

(Câu hỏi 48) Trường hợp tờ hàng có số lượng lớn, nhiều chủng loại hoặc với
kích cỡ phong bì lớn thì trường hợp quan hải quan nên làm thủ tục hải quan
quyết định việc giao hàng thời gian kiểm tra thực tế hàng hóa, nhưng thời gian
giao hàng tối đa:

- A. Không quá 100 ngày
- B. Không quá 110 ngày
- C. Không quá 105 ngày
- D. Không quá 115 ngày

(Câu hỏi 49) Khi làm thủ tục hải quan, cơ quan hải quan, công chức hải quan có trách nhiệm:

- A. Tiếp nhận và đăng ký hồ sơ hải quan;
- B. Kiểm tra hồ sơ hải quan và kiểm tra thực tế hàng hóa, phương tiện vận tải;
- C. Tố cáo, thu thuế và xác minh thủ tục theo quy định của pháp luật về thuế, phí, và giải quyết theo quy định khác của pháp luật cơ bản quan;
- D. Tố cáo điều động